

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Hát Môn.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên⁽²⁾: Đỗ Xuân Hồ

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: Số CCCD/CC 001064021879. Do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2024

c) Địa chỉ⁽⁴⁾: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

d) Điện thoại liên hệ (nếu có) 0376404168 Hộp thư điện tử (nếu có): .

2. Thừa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thừa đất số: **91 - 1**; 2.2. Tờ bản đồ số: **9**

b) Địa chỉ⁽⁵⁾: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

c) Diện tích⁽⁶⁾: **45,0 m²** ; sử dụng chung:..... sử dụng riêng: **45,0m²**.

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất ở nông thôn, từ thời điểm: 1987; 1993

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Ông cha để lại diện tíchm²; và sử dụng không có giấy tờ. 45,0m²

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ..., tờ bản đồ số ..., của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹³⁾:m².

- d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².
- đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.
- e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾:
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)
- d) Đề nghị khác (nếu có):
5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:
- (1) Đơn mua đất năm 2011 ;
- (2) Trích đo bản đồ địa chính;
- (3) CCCD; giấy công nhận kết hôn;
- (4) Tờ khai lệ phí trước bạ; tờ khai thuế sử dụng đất PNN;
- (5) Tờ khai nộp tiền sử dụng đất;

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Hát Môn, ngày 12 tháng 12 năm 2025

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Kiểm
Đỗ Xuân Trì

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đỗ Xuân Hồ	1964	CCCD	001064021897	22/12/2024	Cục trưởng cục cảnh sát cấp	Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát môn
2	CCCD

A., ngày 12 tháng 12 năm 2025
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ho
Đỗ Xuân Hồ

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TƯỜNG TRÌNH

Kính Gửi: Chủ Tịch UBND xã Hát Môn – TP - Hà Nội

Phòng kinh tế xã Hát Môn – TP - Hà Nội

Phòng đăng ký đất đai TP - Hà Nội. Chi nhánh huyện Phúc Thọ – Hà Nội

- Căn cứ vào điều luật đất đai trước ngày 15/10/1993

- Căn cứ vào luật đất đai mà nhà nước đề ra

Trước sự chứng kiến của các hộ gia đình liền kề, giáp ranh với mảnh đất của gia đình

Hôm nay tôi viết đơn này xin trình bày với các quý ban một việc như sau:

Thưa quý ban: Tôi tên là ông: Đỗ Xuân Hồ. Sinh ngày 20/08/1964. CCCD Số: 001064021897 do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2024 có HKTT: Thôn Hiệp thuận 1 xã Hiệp Thuận, huyện phúc thọ, TP Hà Nội. nay đổi mới là xã Hát Môn TP – Hà Nội.

Thưa quý ban: vào ngày 10/4/2011 tôi là ông Đỗ Xuân Hồ. Sinh năm 1964 có mua một phần thửa đất số: 92 -1 tờ bản đồ số 9 diện tích 48m² đất thuộc thôn hiệp thuận 1 xã Hiệp Thuận, huyện phúc thọ, TP Hà Nội. nay là xã Hát Môn – TP - Hà Nội. Nay Theo bản trích đo bản đồ địa chính thì diện tích đo thực địa 45,0m² (nguồn gốc đất Thuộc đất thổ cư các cụ để lại trước thời điểm năm 1987) tại thời điểm tôi mua số tiền 5.600.000 (bằng chữ: Năm Triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) của cụ Đỗ Thị Ngọ. Cụ Đỗ Thị Ngọ. Sinh năm 1944 lúc đó cụ (69 tuổi) hiện nay (Đã chết) Tại thời điểm tôi mua đất của cụ Ngọ, tôi cùng cụ Ngọ có lập một giấy mua bán viết tay và có sự làm chứng, chứng kiến, của những thành viên sau:

1. ÔNG: Đỗ Đình Nhâm. Sinh năm 1962 (là trưởng chi của cụ Ngọ)
2. Ông: Đỗ Đình Trịnh. Sinh Năm 1953 (là trưởng họ của cụ Ngọ)
3. Ông: Đỗ Đình Đạo. Sinh năm 1968 (hàng xóm của cụ Ngọ)
cùng có hộ khẩu tại thôn Hiệp Thuận 1 xã Hiệp Thuận, huyện phúc thọ TP-Hà Nội.
nay đổi mới là xã (Hát Môn)

- Vị trí thửa đất: phía Bắc giáp ông: Nguyễn Hữu Thắng

- Phía Nam giáp : Đường đi xóm

- phía tây giáp nhà ông: Đỗ Xuân Phương – đường đi xóm

- phía đông giáp: Đường xóm

Từ ngày tôi mua thửa đất của cụ Ngọ đến nay không có tranh chấp, hay khiếu kiện gì với ai. Do thửa đất 92 -1 tổng tôi mua của cụ Ngọ là 48m² trên hiện trạng hiện nay 45,0m² nay thửa đất tôi mua cụ Ngọ đến nay vẫn chưa được nhà nước cấp giấy chứng nhận QSD đất.

Do vậy hôm nay tôi làm đơn này xin gửi: Chủ tịch UBND xã Hát Môn, TP – Hà Nội. phòng kinh tế xã Hát Môn, phòng chi nhánh đất đai huyện phúc thọ cùng các quý cơ quan nhà nước có thẩm quyền tạo điều kiện giúp đỡ tôi để tôi được nhà nước cấp giấy chứng nhận QSD đất (lần đầu) của thửa số 92 -1 tờ bản đồ số 09 tổng diện tích 45,0m². Để tôi sử dụng thuận tiện cho việc giao dịch mọi các khoản chi phí, lệ phí khác có liên quan đến thửa đất tôi xin nộp đầy đủ theo đúng quy định của nhà nước. Vậy tôi rất mong nhận được sự giúp đỡ của quý cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tôi xin cam đoan nội dung tôi trình bày trong đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Thay mặt gia đình tôi xin chân thành cảm ơn!

Hát Môn, ngày 12... tháng 12 năm 2025

Xác nhận của trưởng thôn Hiệp thuận 1

Lời khai của ông Hồ là đúng

Luys
Hoàng Thị Luyện

Người Làm Đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

Hồ
Đỗ Xuân Hồ

Người làm chứng

Am
Đỗ Đình Nhâm
Trình
Đỗ Đình Trình
Đạo
Đỗ Đình Đạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh

[02] Lần đầu [03] Bổ sung lần thứ

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): Đỗ Xuân Hồ

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: **Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội**

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): **00376404168** Fax:.....Email:.....

1.3 Đại lý thuế (nếu có):.....

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ:

1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:

1.7. Điện thoại: Fax:Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

.....

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: **Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.**

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): **Ngõ xóm.**

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng:

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng:

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày tháng năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

.....
.....
.....
.....

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 45,0 m².

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức giao đất ở: m².

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở: **0 m².**

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Hát Môn, ngày tháng 8 Năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Hát Môn
Đỗ Xuân Hồ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2025

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **Đỗ Xuân Hồ. Sinh ngày 20/08/1964**

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **001064021897**

[07] Địa chỉ: **Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, TP – Hà Nội**

[08] xã/phường: **Hát Môn** [09] Tỉnh/Thành phố: **Hà Nội**

[10] Điện thoại: 0376404168 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **92 - 1**; Tờ bản đồ số: **09**

1.2. Địa chỉ thửa đất: thôn hiệp thuận 1, xã Hát Môn, TP – Hà Nội

1.2.1. Số nhà: 20 Tòa nhà: Ngõ/Hẻm: ngõ xóm

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Hiệp Thuận 1

1.2.2. Phường/xã: **Hát Môn**

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Hà Nội**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường xóm

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất ở nông thôn**

1.5. Diện tích (m²): **45 m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho) nhà nước giao

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà:

Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Đỗ Xuân Hồ		001064021897	
2.				

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Hát Môn, ngày 16 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký

điện tử)

Mô
Đỗ Xuân Hồ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2025

[02] Lần đầu:

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: Đỗ Xuân hò

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 20/08/1964

[06] Mã số thuế:

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 001064021897

[08] Ngày cấp: 22/12/2024 [09] Nơi cấp: cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp

[10] Địa chỉ cư trú: thôn Hiệp Thuận 1, xã hiệp Thuận (cũ) nay đổi mới xã Hát Môn,

[10.1] Số nhà: 20 [10.2] Đường/phố: ngõ xóm

[10.3] Tổ/thôn: Hiệp Thuận 1 [10.4] Phường/xã/thị trấn: Hát Môn

[10.5] Quận/huyện:

[10.6] Tỉnh/Thành phố: Hà Nội

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.

[12] Điện thoại: 0376404168

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	Đỗ Xuân Hò		001064021897	

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: 20 [17.2] Đường/ phố: ngõ xóm

[17.3] Tổ/thôn: Hiệp Thuận 1. [17.4] Phường/xã/thị trấn: Hát Môn

- [17.5] Quận/huyện: [17.6] Tỉnh/Thành phố: **Hà Nội**
- [18] Là thửa đất duy nhất:
- [19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):
- [20] Đã có giấy chứng nhận:
- [20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp:
- [20.3] Thửa đất số: 92 – 1 [20.4] Tờ bản đồ số: 09
- [20.5] Diện tích: [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng:.....
- [21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:
- [21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:
- [21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:
- [21.3] Hạn mức (nếu có):
- [21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:
- [22] Chưa có giấy chứng nhận:
- [22.1] Diện tích: 45,0 m² [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: **Đất ở**
- [23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:
- [24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
 Họ và tên:.....
 Chứng chỉ hành nghề số:.....

Hát Môn, ngày 12 tháng Năm 2025
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
 (Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
 điện tử)

Mô
 Đỗ Xuân Thọ

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh:

[29] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp: [32] Nơi cấp: **Cục Cảnh sát**

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Phường/xã/thị trấn: **Liên Minh**

[33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố: **Hà Nội**

[34] Đã có giấy chứng nhận:

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thửa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (*Hạn mức tại thời điểm cấp GCN*):

[35] Chưa có giấy chứng nhận:

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: **Đất ở nông thôn.**

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (*ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...*):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: **Đất ở nông thôn** [41.2] Tên đường/vùng: .

.....

.....

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (*Giá đất theo mục đích sử dụng*): **đồng.**

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (*Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh*)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: m² [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

CHUYÊN VIÊN PHÒNG KINH TẾ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Liên Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

XÃ HÁT MÔN

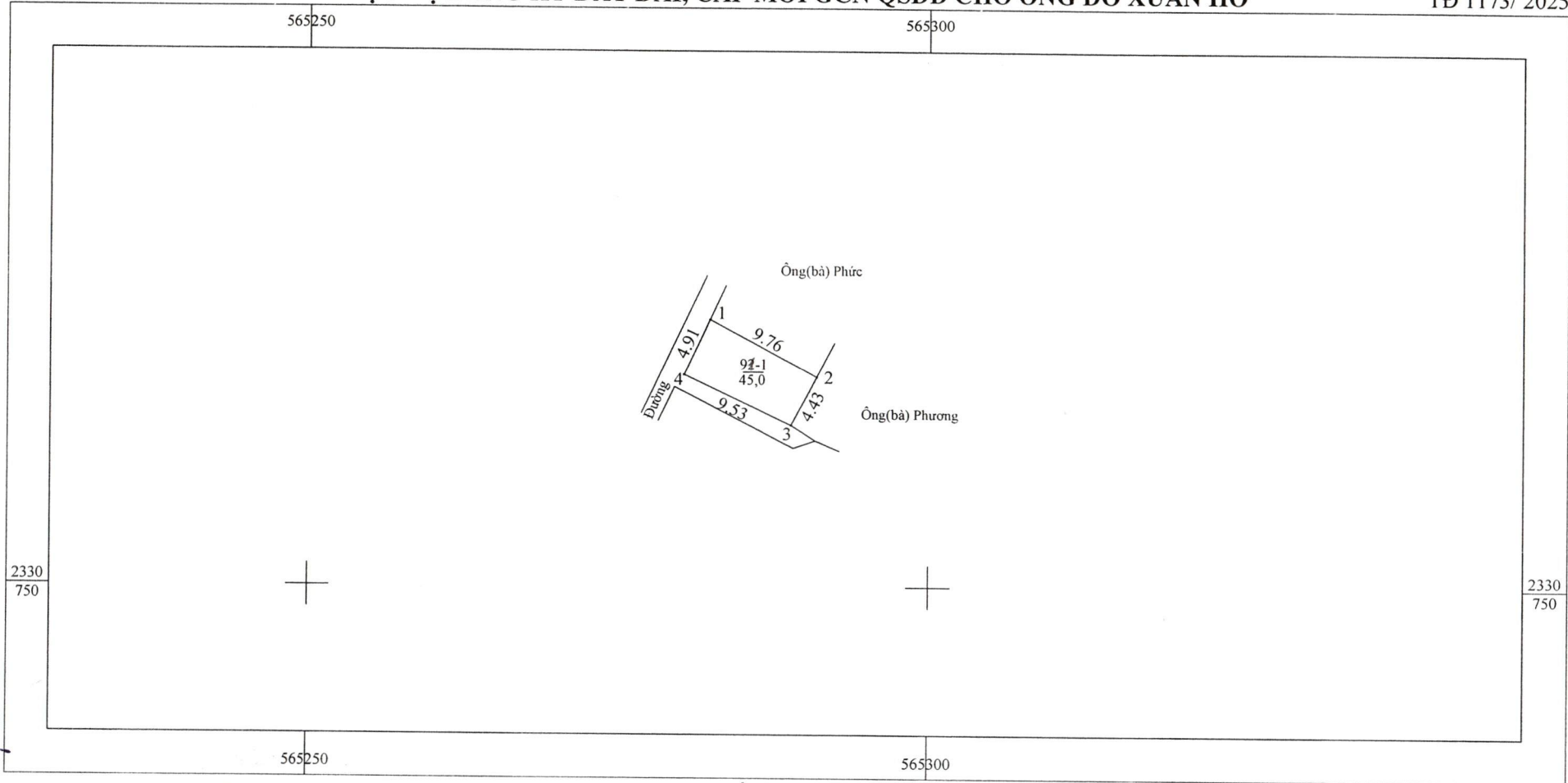
MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ-2025

HỆ TOẠ ĐỘ VN 2000, KHU VỰC THÔN HIỆP THUẬN 1, THỬA SỐ: 92-1, TỜ BẢN ĐỒ: 9

TP. HÀ NỘI - xã Hát Môn

PHỤC VỤ ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, CẤP MỚI GCN QSDĐ CHO ÔNG ĐỖ XUÂN HÒ

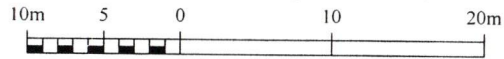
TĐ 1173/ 2025



Ngày .. tháng .. năm 2025

TỈ LỆ 1:500

1cm trên mảnh trích đo bằng 5m trên thực địa



Ngày tháng năm 2025

Xác nhận đo vẽ đúng hiện trạng

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI XÃ
PHÒNG KINH TẾ

CHUYÊN VIÊN

TRƯỞNG PHÒNG

NGƯỜI ĐO VẼ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CAO HOÀNG

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC

(Ký, ghi rõ họ và tên)



ĐẶNG VĂN MẠNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

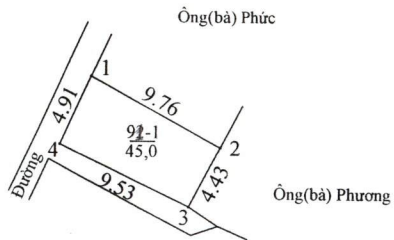
- Thửa đất số: 92-1; tờ bản đồ số: 9; diện tích 45,0m²;
Hình thức sử dụng: riêng. (nay xác định là thửa: 362; tờ bản đồ: DC 25 theo bản đồ dự án tổng thể).
- Địa chỉ thửa đất: thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.
- Tên người sử dụng đất: ông Đỗ Xuân Hồ.
- Địa chỉ thường trú: thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.
- Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất.
- Diện tích đo đạc hiện trạng thửa đất 45,0m², giới hạn từ các điểm 1,2,3,4,1.
- Tình hình thửa đất: Gia đình sử dụng ổn định, ranh giới được các chủ sử dụng đất liền kề thống nhất chỉ dẫn.
- Đơn vị đo đạc: Công ty TNHH Kiến Trúc Cường Mạnh.

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

BẢNG KÊ TỌA ĐỘ (TỌA ĐỘ VN 2000)

STT	TỌA ĐỘ		K/CÁCH (M)
	X (M)	Y (M)	
1	2330771.63	565282.42	9.76
2	2330767.00	565291.01	4.43
3	2330763.08	565288.95	9.53
4	2330767.18	565280.34	4.91
1	2330771.63	565282.42	4.91

8. SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT



TỶ LỆ: 1/500

Ngày 10 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI ĐO VẼ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CAO HOÀNG

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC

(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VĂN MẠNH

Ngày 12 tháng 12 năm 2025

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)

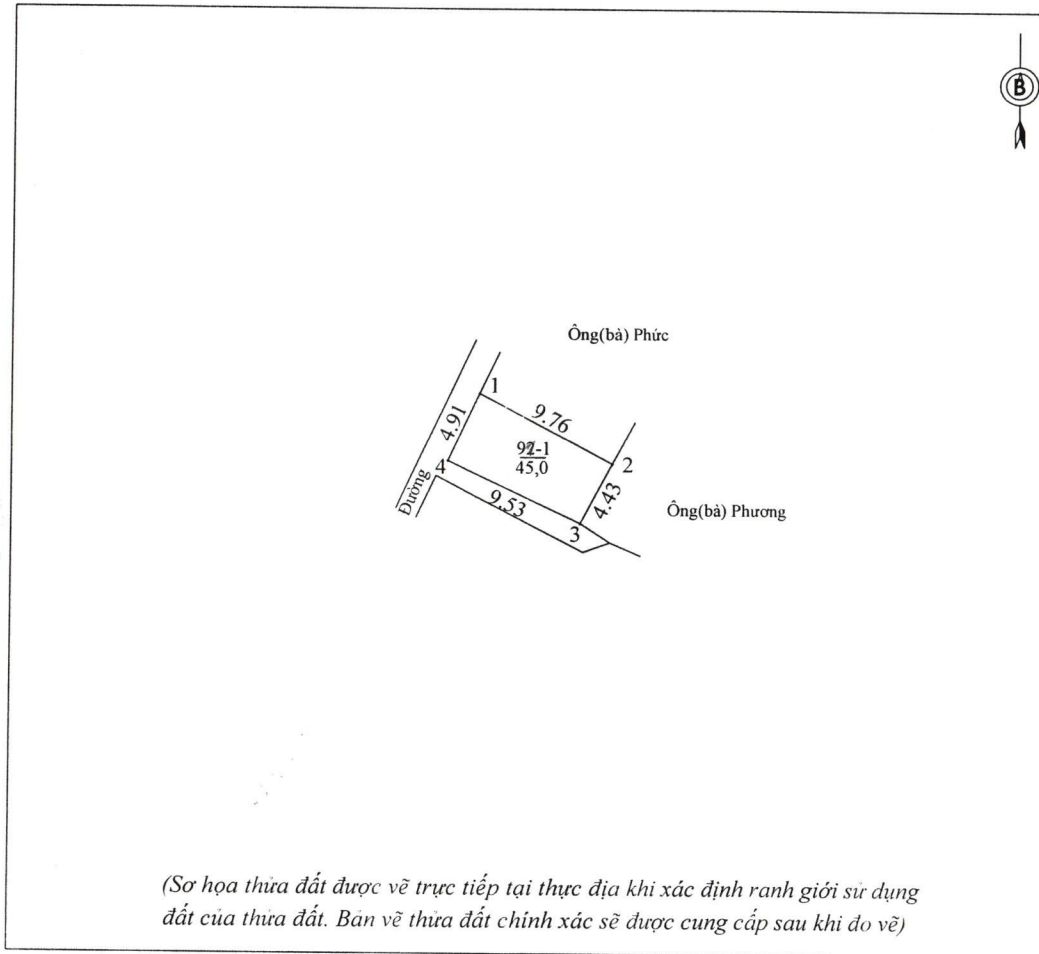


CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày tháng năm 2025, Công ty TNHH Kiến Trúc Cường Mạnh, cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới mốc giới thửa đất tại thực địa của Đỗ Xuân Hồ, đang sử dụng đất tại: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề, Công ty TNHH Kiến Trúc Cường Mạnh và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thừa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm 1-2 ranh giới, là dấu sơn tường xây giáp đất hộ ông (bà) Phúc.
- Từ điểm 2-3 ranh giới, là dấu sơn tường xây giáp đất hộ ông(bà) Phương.
- Từ điểm 3-1 ranh giới, là dấu sơn tường xây giáp đường.

Tình hình biến động ranh giới thừa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có)

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận
ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, quản lý đất liền kề ^(*)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Hoàng Thị Hoa	Hoa		
2	Nguyễn Văn Thành	Thành		
3	Phan Thị Phúc	Phúc		
4				
5				
6				

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Xuân Thọ

NGƯỜI DẪN ĐẠC

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Đại Xuyên

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC

(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VĂN MẠNH

Ghi chú:

- (1) Ranh giới sử dụng, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thoả thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý.
 - (2) Ghi họ và tên các nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

Date

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

GIẤY BÁN ĐẤT Ở:

Tên tôi là: ĐỖ THI NGỌ. Tuổi: (Mức)

Tên thường gọi: ĐỖ Thị Côm.

Địa chỉ thường trú: Cụm 6 Hiệp Thuận - Phúc Thọ
Hà Nội.

Hiện nay tôi có mảnh đất ở, địa chỉ: Cụm 6 Hiệp
Thuận - Phúc Thọ - Hà Nội

Tôi làm giấy này bán bớt một ít cho cháu là:

Đỗ Xuân Hòa

Địa chỉ thường trú: Cụm 6 Hiệp Thuận, Phúc Thọ
Hà Nội.

Với diện tích là 48m² (02 thước ta).

Tổng số tiền là: 5.600.000 (Năm triệu, sáu trăm
ngàn đồng chẵn).

Giá bán này vào năm:

Vị trí bán đất như sau:

- phía đông nam giáp nhà cháu phường dài 4,8m.

- phía đông bắc giáp bà ngo dài 10,0m.

- phía tây nam giáp đường cái xóm dài 10,0m.

- phía tây bắc giáp đường cái xóm dài 4,8m.

Với sự có mặt chứng kiến các người sau

đây:

1, Ông Đỗ Đình Năm : Trưởng chi mại ở.

2, Ông Đỗ Đình Trình : Trưởng họ.

3, Anh Đỗ Đình Đào : Hàng xóm liền kề.

Nay tôi làm giấy này trao quyền sử dụng mảnh
đất 48m² trên cho cháu là: Đỗ Xuân Hòa toàn
quyền sử dụng.

Nếu có gì sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm

HONG HA

Date
Quốc pháp Luật

Hợp Thuận ngày 10 - 4 - 2011.

Người bán ký tên (Điền chỉ²)

Đại diện bên mua:

Ngón cái trái²

Ngón cái phải²

HỒ

Đỗ Xuân Hồ



Những người làm chứng

1, Ông Đỗ Đình Nhâm

Đỗ Đình Nhâm

2, Ông Đỗ Đình Trình

Đỗ Đình Trình

3, Anh: Đỗ Đình Đào

Đỗ Đình Đào

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG

(Phục vụ việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở tài sản gắn liền với đất lần đầu)

Hôm nay, hồi 8 giờ 05 ngày 28 tháng 5 năm 2026. Tại: thửa đất của ông Đỗ Xuân Hồ, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, TP Hà Nội.

Chúng tôi gồm:

I. Đại diện Phòng Kinh tế:

1. Bà Đỗ Thị Loan Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế

II. Đại diện thôn dân cư:

1. Bà Hoàng Thị Luyến Chức vụ: Trưởng thôn

III. Đại diện chủ sử dụng đất:

Ông Đỗ Xuân Hồ Địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn

IV. Đại diện chủ sử dụng đất giáp ranh:

1. Bà Phan Thị Phúc, Địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn,
2. Ông Đỗ Xuân Phương, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn

Nội dung làm việc:

Phòng Kinh tế nhận được hồ sơ Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của ông Đỗ Xuân Hồ, địa chỉ thường trú: thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn, TP Hà Nội cho thửa đất số 91-1, tờ bản đồ số 09 thuộc xã Hát Môn.

Nay, phòng Kinh tế cùng thôn dân cư tiến hành kiểm tra hiện trạng thửa đất đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cụ thể như sau:

Hiện trạng thửa đất số 91-1, tờ bản đồ số 09 diện tích 45,0 m² đã xây dựng nhà ở và công trình phụ trợ phục vụ đời sống toàn bộ thửa đất.

Ông Đỗ Xuân Hồ trình bày:

Thửa đất của tôi có nguồn gốc nhận chuyển nhượng của bà Đỗ Thị Ngọc và bà Đỗ Thị Ty khoảng năm 2003, đến năm 2011 tôi có làm lại giấy tờ viết tay khi đó cụ Ty đã chết nên chỉ mình bà Ngọc ký cho tôi và có người làm chứng để tránh việc xảy ra tranh chấp về sau. Khi mua xong, tôi sử dụng ổn định từ đó đến nay. Mốc giới của tôi và các hộ giáp ranh đã thống nhất và ký vào biên bản mốc giới cho tôi. Đề nghị UBND xã xem xét cấp giấy chứng nhận cho tôi, tôi cam kết thửa đất của tôi chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Ý kiến của các chủ sử dụng đất liền kề.

Bà Phan Thị Phúc trình bày: Thửa đất của tôi giáp với thửa đất của ông Đỗ Xuân Hồ, Tôi là con nuôi của bà Ngọ, khoảng năm 2003, bà Ty và bà Ngọ có chuyển nhượng cho ông Hồ, khi đó không có giấy tờ gì mà bán bằng miệng. Đến năm 2011 ông Hồ đã hoàn thiện lại làm giấy bán đất ở để mẹ tôi ký là đúng, diện tích khoảng 2 thước khi đó bà Ty đã chết. Ông Hồ sử dụng ổn định từ đó đến nay. Mốc giới của nhà tôi và ông Hồ đã thống nhất từ khi mẹ tôi chuyển nhượng cho ông Hồ đến nay, khi đo đạc tôi đã nhận mốc giới, hiện tại, không tranh chấp.

Ông Đỗ Xuân Phương trình bày: Thửa đất của tôi giáp với hộ ông Hồ, Tôi là em trai của ông Hồ, nguồn gốc đất của anh tôi là nhận chuyển nhượng của bà Ngọ từ nhiều năm trước. Mốc giới của tôi và ông Hồ rõ ràng, không tranh chấp, thống nhất mốc tại thực địa, vợ tôi đã ký vào biên bản đo đạc cho ông Hồ.

Bà Hoàng Thị Luyến trưởng thôn:

Ông Đỗ Xuân Hồ đang sử dụng thửa đất có nguồn gốc đất nhận chuyển nhượng của bà Ngọ, đất của bà Ngọ là do ông cha để lại. Từ khi Tôi làm trưởng thôn ông Hồ đã sinh sống và ở trên thửa đất. Ông Hồ đã làm nhà ở sử dụng ổn định đến nay. Hiện tại trên đất có nhà ở sử dụng ổn định. Thôn dân cư cũng không nhận được đơn thư phản ánh, khiếu nại gì liên quan đến thửa đất của ông Hồ nhận chuyển nhượng của bà Ngọ. Đề nghị UBND xã hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Hồ theo quy định.

Biên bản được kết thúc vào hồi 8 giờ 50 phút cùng ngày đã đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản và cùng ký vào biên bản./.

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Đỗ Xuân Hồ

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Loan

CÁC CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT LIỀN KỀ

Phúc Phan Thị Phúc

Đỗ Xuân Phương

ĐẠI DIỆN THÔN

Hoàng Thị Luyến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC
(Xác minh nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất)

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 05 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại nhà văn hóa thôn Hiệp Thuận 3, xã Hát Môn, TP. Hà Nội.

I. Thành phần:

1. Đại diện Phòng Kinh tế:

Bà Đỗ Thị Loan, chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế

2. Đại diện thôn dân cư:

Bà Hoàng Thị Luyện, chức vụ: Trưởng thôn

3. Các ông (bà) có liên quan đến bà Đỗ Thị Ngọc:

Bà Hoàng Thị Mùi, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn

Ông Hoàng Thế Duật, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn

Ông: Hoàng Thế Phương, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1, xã Hát Môn

Bà Phan Thị Phúc, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 2, xã Hát Môn

II. Nội dung làm việc

UBND xã nhận được đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Xuân Hồ, địa chỉ: Thôn Hiệp Thuận 1 xã Hát Môn thành phố Hà Nội đối với thửa đất số:91-1, tờ bản đồ số 09 diện tích 45,0 m². Trong quá trình rà soát hồ sơ, làm việc với chủ sử dụng đất, hôm nay phòng Kinh tế xã Hát Môn tiến hành xác minh thông tin liên quan đến thửa đất nêu trên của ông Đỗ Xuân Hồ.

Ý kiến của ông Hoàng Thế Duật: Bà ngoại tôi sinh được 3 người con là mẹ tôi là bà Đỗ Thị Thìn, bà Đỗ Thị Ty, bà Đỗ Thị Ngọc. Mẹ tôi sinh được tôi và ông Hoàng Thế Phương, bà Hoàng Thị Mùi, bà Ngọc và bà Ty không có con. Bà Ngọc có nhận em Phan Thị Phúc là con nuôi nhưng không có giấy tờ công nhận mẹ con, em Phúc ở với bà Ngọc và bà Ty từ bé khi lớn lên trông nom 2 bà đến khi 2 bà chết. Tôi cũng được biết bà Ty, bà Ngọc trước đây có chuyển nhượng cho ông Đỗ Xuân Hồ diện tích đất khoảng 2 thước là đúng, phần diện tích đó phía Tây giáp đường xóm, phía Đông giáp phần đất còn lại của bà Ngọc, phía Bắc giáp ngõ xóm, phía Nam giáp ông Phương. Tôi cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp hay đòi hỏi

Đỗ Xuân Hồ *Mùi* *Phương* *Phúc*

quyền lợi gì liên quan đến phần diện tích đất mà bà Ngọ, bà Ty đã chuyển nhượng cho ông Hồ ở thời điểm hiện tại và sau này.

Ý kiến của Bà: Hoàng Thị Mùi: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Hoàng Thế Duật. Ý kiến của ông: Hoàng Thế Phụng: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Hoàng Thế Duật.

Thửa đất trước đây mà bà Ty, bà Ngọ có bán cho ông Hồ là đúng. Tôi cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp hay đòi hỏi quyền lợi gì liên quan đến phần diện tích đất mà bà Ngọ, bà Ty đã chuyển nhượng cho ông Hồ ở thời điểm hiện tại và sau này.

Ý kiến của bà Phan Thị Phúc: Tôi là con nuôi của bà Ngọ và bà Ty về mặt pháp luật tôi không có giấy tờ chứng minh. Trước đây khi bà Ngọ và bà Ty còn sống tôi là người chăm sóc 2 cụ. Bà Ngọ và bà Ty đã chuyển nhượng cho ông Hồ diện tích đất khoảng 2 thước ở phía giáp đường vào nhà ông Phụng là đúng. Tôi cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp hay đòi hỏi quyền lợi gì liên quan đến phần diện tích đất mà bà Ngọ, bà Ty đã chuyển nhượng cho ông Hồ ở thời điểm hiện tại và sau này.

Ý kiến của bà Hoàng Thị Luyến

Tại hội nghị hôm nay, ông Duật, ông Phụng, bà Mùi, chị Phúc, đều có ý kiến việc chuyển nhượng đất của cụ Ngọ và Cụ Ty cho ông Hồ là đúng, không ai có ý kiến tranh chấp đến phần diện tích này. Đề nghị UBND xã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đỗ Xuân Hồ.

Biên bản kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày. Biên bản được các bên đã đọc lại, thống nhất nội dung và cùng ký tên dưới đây./.

ĐẠI DIỆN THÔN DÂN CƯ

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Luyến
Hoàng Thị Luyến

[Signature]
Đỗ Thi loan

THÀNH PHẦN THAM GIA

Hoàng Thế Duật
HD



H
Hoàng Thế Phụng



Hoàng Thị Mùi
M



Phan Thị Phúc
Phúc



Số thửa	Diện tích	Loại đất	Ghi chú
69	249	T	
x. 70	89	T	
71	169	T	
72	60	T	
73	98	T	
74	131	T	
75	135	T	
76	254	T	
77	105	T	
78	92	T	
79	190	T	
80	146	T	
81	268	T	
82	10	T	
82	193	T	
84	220	T	
85	221	T	
86	138	T	
87	181	T	
88	196	T	
89	191	T	
90	128	T	
91	228	T	
92	200	T	
93	172	T	
94	162	T	
95	90	T	
96	119	T	
97	307	T	
98	37	T	
x. 99	376	T	
100	103	T	
101	137	T	
102	118	T	
Tổng cộng	5513		376

Trong đó:

SỔ TỜ BAN ĐỒ

Số thửa	Tên chủ sử dụng ruộng đất	Số đơn chỉnh thức hay tạm giao	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Loại th. niưỡng
				162575		
				150	TCT	
580	Đ ^o N ^g Tâm		1000	100	-	
581	- Đ ^o Tấn	Sinh		150	-	
582	- Đ ^o Văn			340	-	
583-584	- Đ ^o Đức			50	-	
585	- Đ ^o Gián			70	-	
586	Đ ^o Văn Giảng			100	-	
587	- Đ ^o Khải			310	-	
588	- Đ ^o Giảng			220	-	
589	Đ ^o - Đ ^o Đ ^o			100	-	
590	N ^g Văn Khải			100	-	
591	Đ ^o Thị Xuân			100	-	
592	- Đ ^o Len			170	-	
593	- Đ ^o Thường			100	-	
594a	Đ ^o Khương	Đ ^o Thị Xuân		150	-	
594b	- Đ ^o Thị Xuân			100	-	
594c	- Đ ^o Nguyệt			72	-	
595	- Đ ^o Liễu	Đ ^o Thị Xuân		321	-	
596	- Đ ^o Lục			236	-	
597	N ^g Văn Quý			72	-	
598	Đ ^o Đình Phá			24	-	
598b	- Đ ^o Thị Xuân			100	AD	
599	M ^u nhân Đ ^o			510	TCT	
600	- Đ ^o nhân Đ ^o			100	-	
601	Đ ^o Văn Giảng			250	-	
602	Đ ^o Thị Xuân			120	-	
603	- Đ ^o Thị Xuân			100	-	
604	- Đ ^o Văn Giảng			220	-	
605	- Đ ^o Thị Xuân					

5896

XÃ HIỆP THUẬN

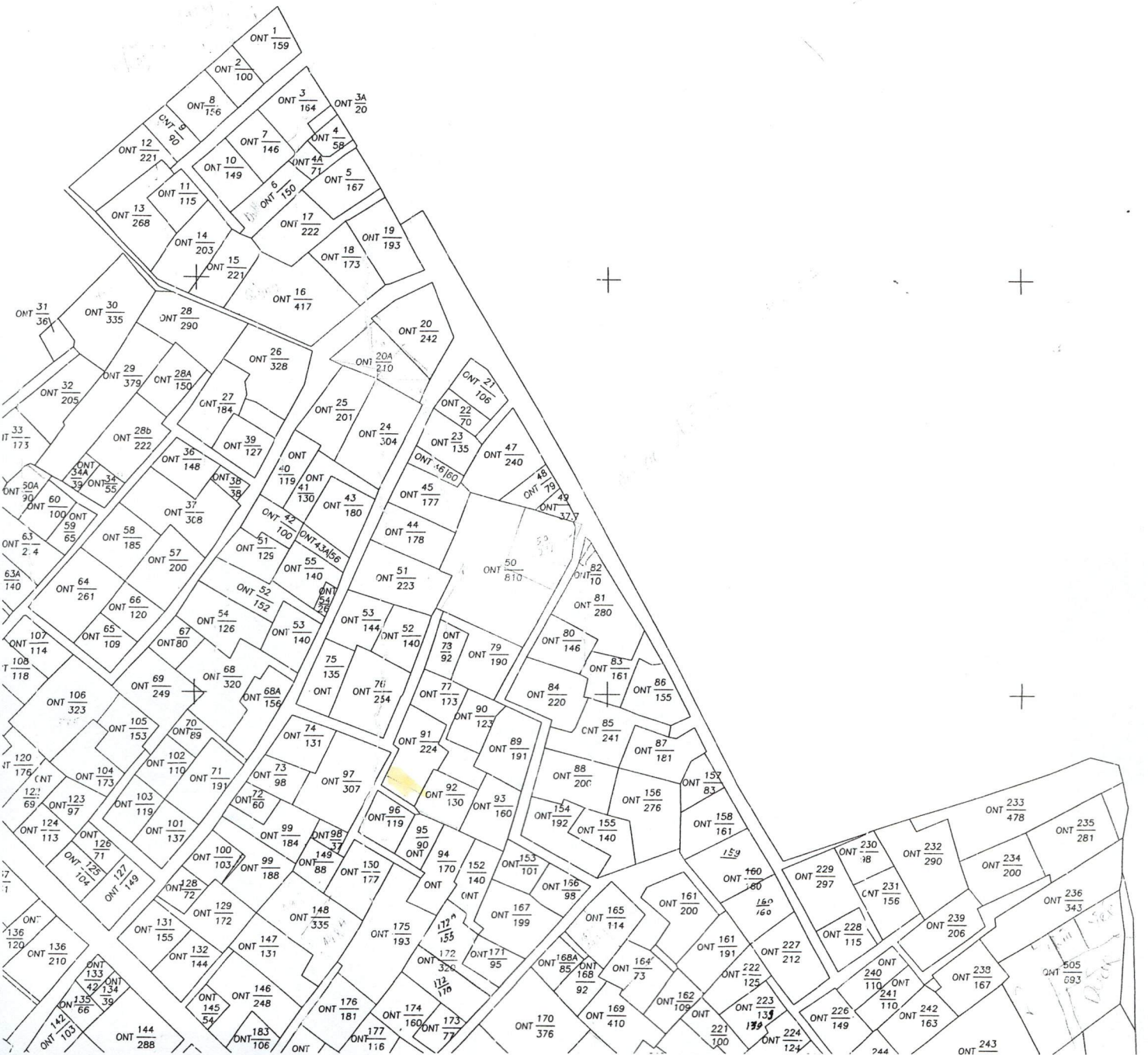
TỜ 9 - XÓM C

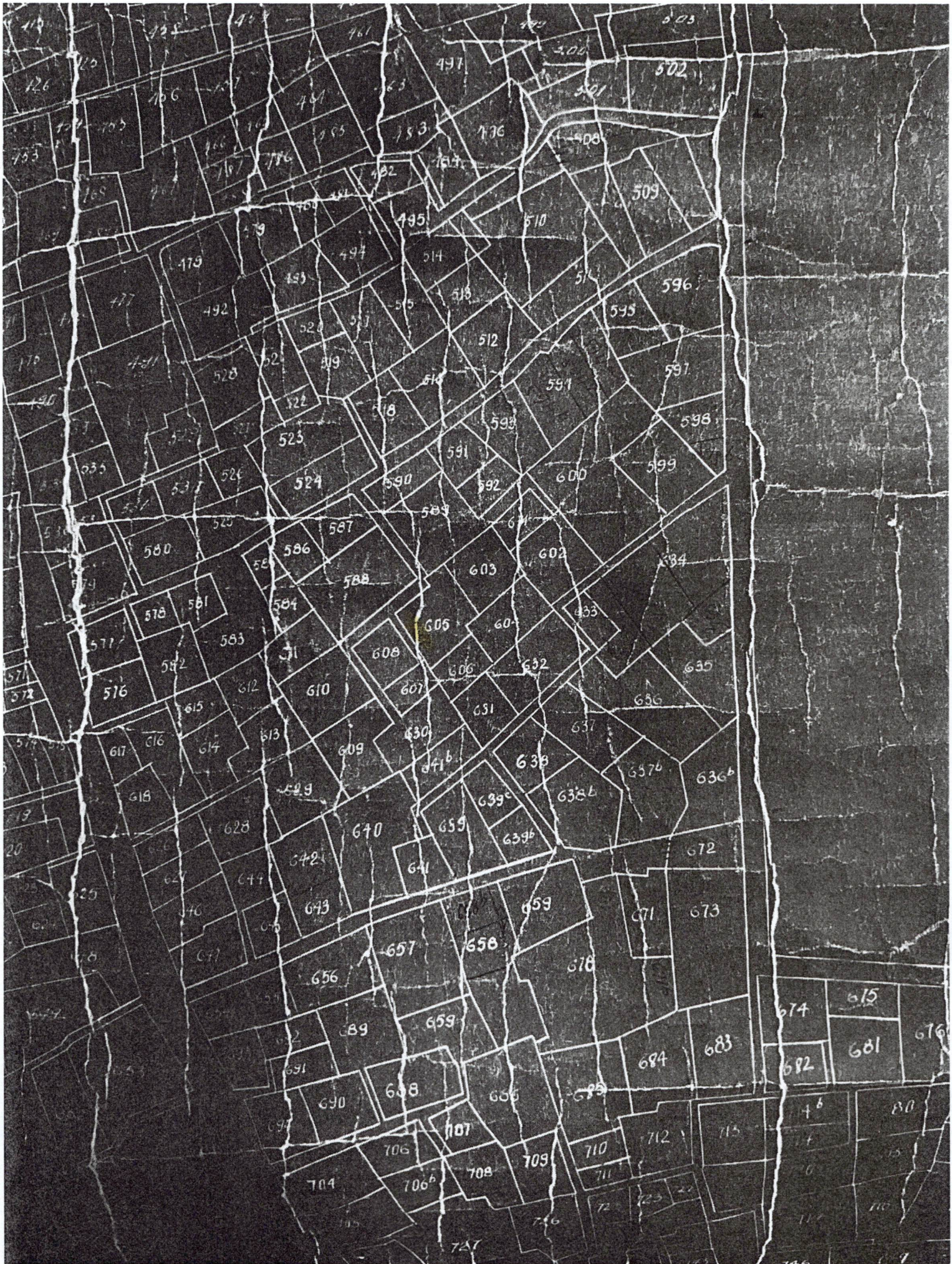
HUYỆN PH

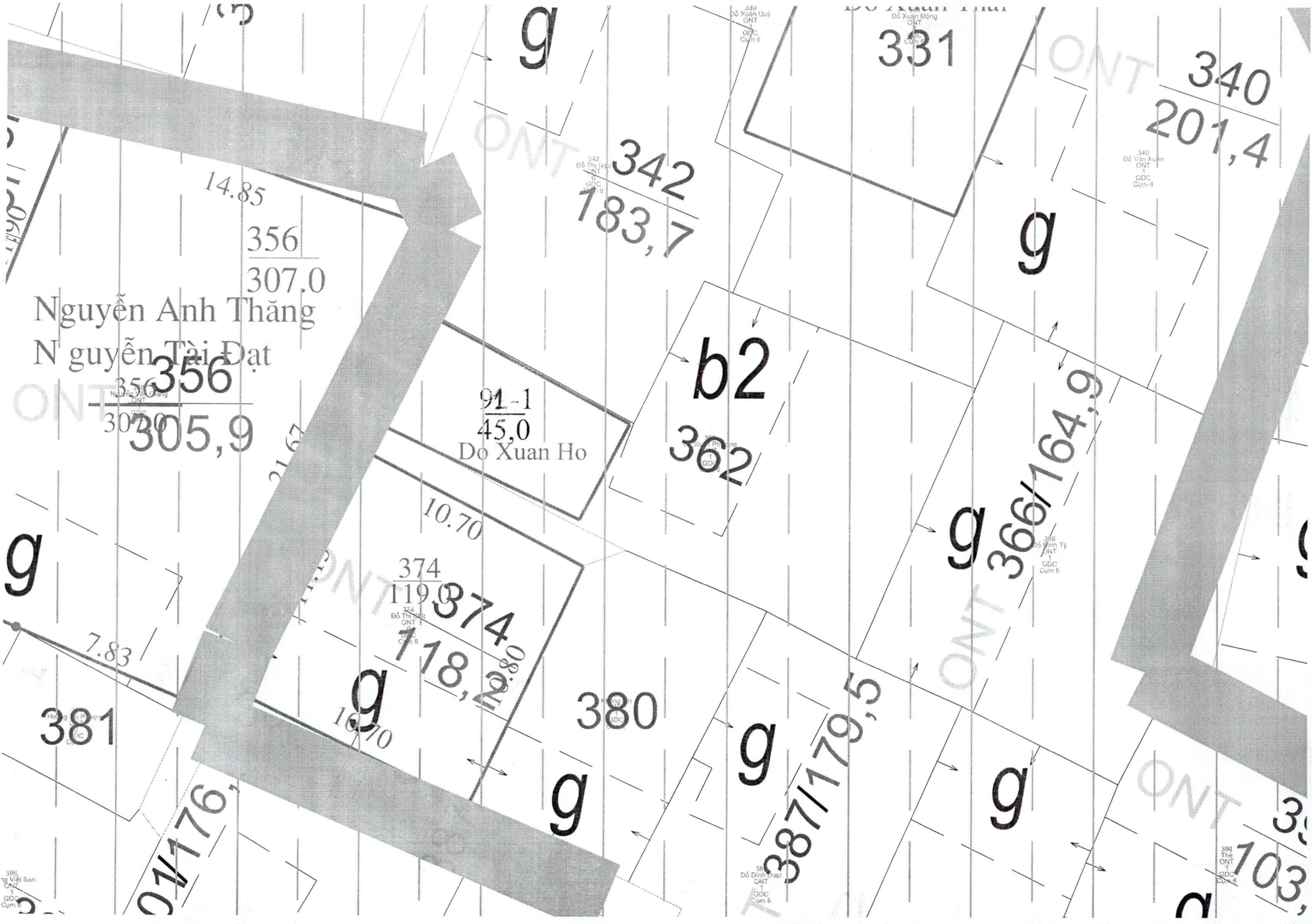
500

600

700







g

331

340
201,4

342
183,7

g

14.85

356
307,0

Nguyễn Anh Thăng
Nguyễn Tài Đạt

356
305,9

91-1
45,0
Do Xuan Ho

b2

362

g
366/164,9

g

10.70

374
119,0
374
118,2

g

7.83

380

g

387/179,5

g

g

16.70

371/176

ONT

394
103

395
GDC
Cum 6

38
GDC
Cum 6

394
GDC
Cum 6